

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 382/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 21/08/2026
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Ngọc

Các Hôi thâm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Bà Chu Thi Luyện

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Linh - Thư ký tòa án nhân dân khu vực 1- Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Đồng Nai tham gia phiên tòa: Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát không tham gia.

Trong ngày 21 tháng 08 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 1170/2026/TLST-HNGĐ ngày 20/5/2026 về việc “*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 466/2026/QĐXXST – HNGĐ ngày 03 tháng 08 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Đặng Võ Bạch Đ**, sinh ngày ***/**/1978

Căn cước số: ***** cấp ngày 18/8/2022

Địa chỉ thường trú: DA, tổ A, khu phố A, phường Long B, Thành phố Đồng Nai

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Đỗ Phúc L**, sinh ngày 16/02/1982

CCCD số: 079082036731 cấp ngày 31/8/2021

Địa chỉ thường trú: DA, tổ A, khu phố A, phường Long B, Thành phố Đồng Nai.

Nơi ở hiện nay: Trại Cai Nghiện Ma Túy Số 7, ấp Minh Lập 5, xã Nha Bích
Thành phố Đồng Nai

(Bà Đ, ông L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn bà Đặng Võ Bạch Đ trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tam Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là UBND phường Tam Hiệp, Thành phố Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 008 ngày 11/02/2003. Sau khi kết hôn, vợ chồng ông bà chung sống hòa thuận, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình sinh sống giữa hai vợ chồng đã bất đồng quan điểm sống dẫn đến phát sinh quá nhiều mâu thuẫn, mâu thuẫn kéo dài, cả hai đã nhiều lần hàn gắn nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt hơn, cả hai không tìm được tiếng nói chung. Nhận thấy hai vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân sau nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà bất đồng quan điểm sống yêu cầu Tòa án cho bà bất đồng quan điểm sống được ly hôn với ông Nguyễn Đỗ Phúc L.

- Về con chung: Có 04 (bốn) con chung là cháu Nguyễn Đặng Khánh N, sinh ngày ***/***/2003, cháu Nguyễn Đặng Khôi N, sinh ngày ***/***/2006, cháu Nguyễn Đặng Phúc A, sinh ngày ***/***/2015 và cháu Nguyễn Đặng Ánh L, sinh ngày ***/***/2017. Sau khi ly hôn, bà Đặng Võ Bạch Đ xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Đặng Phúc A và cháu Nguyễn Đặng Ánh L. Bà Đặng Võ Bạch Đ không yêu cầu ông Nguyễn Đỗ Phúc L cấp dưỡng nuôi con chung. Riêng cháu Nguyễn Đặng Khánh N và cháu Nguyễn Đặng Khôi N đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên bà Đặng Võ Bạch Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà Đặng Võ Bạch Đ xin tự nguyện chịu án phí theo quy định của pháp luật.

***Tại bản tự khai ngày ông Nguyễn Đỗ Phúc L trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Đỗ Phúc L và bà Đặng Võ Bạch Đ tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tam Hòa, Thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (nay là UBND phường Tam Hiệp, Thành phố Đồng Nai) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 008 ngày 11/02/2003. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống hòa thuận, cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, trong quá trình sinh sống giữa chúng tôi đã phát sinh quá nhiều mâu thuẫn, do bất

đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, cả hai đã nhiều lần hàn gắn nhưng mâu thuẫn vợ chồng ngày càng gay gắt hơn, không tìm được tiếng nói chung. Nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm, cuộc sống hôn nhân sau nhiều lần cố gắng hàn gắn nhưng không có kết quả, gia đình không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Đặng Võ Bạch Đ yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Đỗ Phúc L đồng ý.

- Về con chung: Có 04 (bốn) con chung là cháu Nguyễn Đặng Khánh N, sinh ngày ***/***/2003, cháu Nguyễn Đặng Khôi N, sinh ngày ***/***/2006, cháu Nguyễn Đặng Phúc A, sinh ngày ***/***/2015 và cháu Nguyễn Đặng Ánh L, sinh ngày ***/***/2017, ông Nguyễn Đỗ Phúc L đồng ý giao cháu Nguyễn Đặng Phúc A và cháu Nguyễn Đặng Ánh L cho bà Đặng Võ Bạch Đ trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Đỗ Phúc L không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Nguyễn Đặng Khánh N và cháu Nguyễn Đặng Khôi N đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L có hộ khẩu tại phường Long B, Thành phố Đồng Nai nên đơn xin ly hôn của bà Đặng Võ Bạch Đ thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai. Tòa án nhân dân khu vực 1 - Đồng Nai đã thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L là nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

Về nội dung tranh chấp:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn, đã được cấp giấy chứng nhận kết hôn theo quy định của pháp luật, được xác định là hôn nhân hợp pháp. Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L sau khi kết hôn, chung sống với nhau không hạnh phúc thường xuyên phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống. Hai ông bà đã sống ly thân, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Bà Đặng Võ Bạch Đ xin ly hôn và ông Nguyễn Đỗ Phúc L cũng đồng ý ly hôn, vì vậy có căn cứ chấp nhận đơn xin ly hôn của bà Đặng Võ Bạch Đ.

[2] Về con chung: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L khai có

04 (bốn) con chung là cháu Nguyễn Đăng Khánh N, sinh ngày ***/2003, cháu Nguyễn Đăng Khôi N, sinh ngày ***/2006, cháu Nguyễn Đăng Phúc A, sinh ngày ***/2015 và cháu Nguyễn Đăng Ánh L, sinh ngày ***/2017. Ly hôn bà Đặng Võ Bạch Đ xin được trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng 02 con là cháu Nguyễn Đăng Phúc A và cháu Nguyễn Đăng Ánh L, tạm thời không yêu cầu ông Nguyễn Đỗ Phúc L phải cấp dưỡng nuôi con. Ông Nguyễn Đỗ Phúc L đồng ý giao 02 con là cháu Nguyễn Đăng Phúc A và cháu Nguyễn Đăng Ánh L cho bà Đặng Võ Bạch Đ trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời ông Nguyễn Đỗ Phúc L không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Nguyễn Đăng Khánh N và cháu Nguyễn Đăng Khôi N đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Các cháu Nguyễn Đăng Phúc A và cháu Nguyễn Đăng Ánh L có ý kiến xin ở với mẹ nên Hội đồng xét xử giao con chung là các cháu Nguyễn Đăng Phúc A, sinh ngày ***/2015 và Nguyễn Đăng Ánh L, sinh ngày ***/2017 cho bà Đặng Võ Bạch Đ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, tạm thời ông Nguyễn Đỗ Phúc L không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Nguyễn Đăng Khánh N, sinh ngày ***/2003, cháu Nguyễn Đăng Khôi N, sinh ngày ***/2006 đã đủ 18 tuổi và bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[3] Về tài sản chung: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L khai tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[4] Về nợ chung: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Bà Đặng Võ Bạch Đ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn được quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, 228, Điều 266, Điều 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 119 và Điều 131 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Đặng Võ Bạch Đ. Bà Đặng Võ Bạch Đ được ly hôn với ông Nguyễn Đỗ Phúc L.

2. Về con chung: Có 04 (bốn) con chung là cháu Nguyễn Đăng Khánh N, sinh ngày ***/2003, cháu Nguyễn Đăng Khôi N, sinh ngày ***/2006, cháu Nguyễn Đăng Phúc A, sinh ngày ***/2015 và cháu Nguyễn Đăng Ánh

L, sinh ngày ***/***/2017. Giao cháu Nguyễn Đăng Phúc A và cháu Nguyễn Đăng Ánh L cho bà Đặng Võ Bạch Đ trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Tạm thời ông Nguyễn Đỗ Phúc L không phải cấp dưỡng nuôi con. Riêng cháu Nguyễn Đăng Khánh N và cháu Nguyễn Đăng Khôi N đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Ông Nguyễn Đỗ Phúc L được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết các đương sự được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L khai tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

4. Về nợ chung: Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L khai không có nợ chung nên Tòa án không xem xét giải quyết trong vụ án này.

5. Về án phí: Bà Đặng Võ Bạch Đ phải nộp 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Số tiền này được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Đặng Võ Bạch Đ đã nộp theo biên lai thu số: 0010317 ngày 06/05/2026 tại Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Nai. Bà Đặng Võ Bạch Đ đã nộp đủ án phí.

Bà Đặng Võ Bạch Đ và ông Nguyễn Đỗ Phúc L có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Đồng Nai;
- VKSND khu vực 1- Đồng Nai;
- VKSND Thành phố Đồng Nai;
- Các đương sự;
- Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Nai;;
- Lưu hồ sơ, Vp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hồng Ngọc